

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ 10**

Số: **548** /SĐ10-TCKT

V/v: Giải trình chênh lệch
BCTC giữa niên độ năm 2023
đã được soát xét

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **28** tháng 8 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ các Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ: số 894/2023/UHY-BCSX ngày 28/8/2023 về Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Sông Đà 10 và số 895/2023/UHY-BCSX ngày 28/8/2023 về Báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/06/2023 được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

Công ty cổ phần Sông Đà 10 (Mã chứng khoán SDT) giải trình biến động của chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại BCTC của Công ty mẹ và BCTC hợp nhất giữa niên độ năm 2023 đã được soát xét. Các trường hợp giải trình như sau:

1. Báo cáo tài chính Công ty mẹ

1.1 Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2023 thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm 2022 (theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC).

- 6 tháng đầu năm 2022: 7.085.068.632, đồng
- 6 tháng đầu năm 2023: 2.978.108.229, đồng

Chênh lệch giảm: 4.106.960.403, đồng. Mức giảm 57,97%.

Nguyên nhân:

(i) Giá cả vật liệu chính (cát, đá, xi măng,...) tại một số công trình (Yaly, Đăkmi2) tăng so với dự toán dẫn đến giá vốn hàng bán tăng.



(ii) Chi phí quản lý tăng 1,446 tỷ, mức tăng 7,95% so với cùng kỳ năm trước, do 6 tháng đầu năm 2022 Công ty hoàn nhập dự phòng khoản nợ phải thu do trước đây trích dự phòng.

(iii) Xác định tăng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp 6 tháng đầu năm 2023 số tiền 1,661 tỷ đồng do: Loại trừ chi phí lãi vay bị vượt quá 30% theo quy định tại khoản 3, Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.

1.2 Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2023 chênh lệch trước và sau soát xét từ 5% trở lên (theo quy định tại điểm c, khoản 4, Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC).

- Số báo cáo: 4.639.470.956, đồng

- Số soát xét: 2.978.108.229, đồng

Chênh lệch giảm: 1.661.362.727, đồng. Mức giảm 35,81%

Nguyên nhân: Xác định tăng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp 6 tháng đầu năm 2023 số tiền 1,661 tỷ đồng do: Loại trừ chi phí lãi vay bị vượt quá 30% theo quy định tại khoản 3, Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.

2. Báo cáo tài chính Hợp nhất

2.1 Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2023 thay đổi từ 10% trở lên và bị lỗ so với báo cáo cùng kỳ năm 2022 (theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC).

- 6 tháng đầu năm 2022 lãi: 1.453.907.949, đồng

- 6 tháng đầu năm 2023 lỗ: 7.804.491.551, đồng

Chênh lệch giảm: 9.258.399.500, đồng. Mức giảm 636,79%.

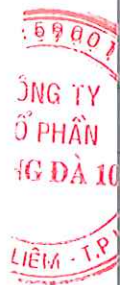
Nguyên nhân dẫn đến lỗ:

a. Đối với công ty mẹ: Lợi nhuận Công ty mẹ giảm so với cùng kỳ. Đơn vị giải trình tại mục 1 nêu trên.

b. Công ty con: Các công ty con bị lỗ, cụ thể:

(i) Công ty cổ phần thủy điện Nậm He (kinh doanh điện): Lỗ 6,701 tỷ đồng do thời tiết không thuận lợi dẫn đến sản lượng và doanh thu bán điện thương phẩm giảm 13,873 tỷ đồng (mức giảm 41,13%) so với cùng kỳ năm trước, theo đó lợi nhuận của Công ty bị lỗ và giảm 200,91% (cùng kỳ năm 2022 lãi 6,641 tỷ đồng).

(ii) Công ty TNHH MTV Sông Đà 10.1 (hoạt động xây lắp): Lỗ 4,081 tỷ đồng do khi quyết toán công trình Đăkmi2 giá trị thực tế được của Chủ đầu tư bị giảm so với dự kiến của Công ty.



2.2 Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2023 chênh lệch trước và sau soát xét từ 5% trở lên (theo quy định tại điểm c, khoản 4, Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC).

- Số báo cáo lỗ: 6.143.128.824, đồng
- Số soát xét lỗ: 7.804.491.551, đồng

Chênh lệch tăng (lỗ thêm): 1.661.362.727, đồng. Mức biến động 27,04%

Nguyên nhân: Do xác định tăng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp như đã giải trình tại mục 1 của Văn bản này.

Trên đây là bản giải trình về việc biến động chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế tại các Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2023 của Công ty cổ phần Sông Đà 10 đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

Kính đề nghị Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội công bố thông tin cho các nhà đầu tư.

Công ty cổ phần Sông Đà 10 xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT; TCKT (01)

Gửi



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Tuấn Anh

